

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ VẬT TƯ Y TẾ VIMEPHARM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ VẬT TƯ Y TẾ VIMEPHARM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIMEPHARM PHARMACEUTICAL AND MEDICAL SUPPLIES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110161070

**3. Ngày thành lập:** 26/10/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Phòng 2903, Tòa C2 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983263858

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)                                                                                                                                                      | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt<br>Bán buôn thủy sản<br>Bán buôn rau, quả<br>Bán buôn cà phê<br>Bán buôn chè<br>Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột<br>Bán buôn thực phẩm khác<br>Kinh doanh thực phẩm chức năng | 4632        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc;<br>Kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc                                                                                                             | 4649(Chính) |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>Bán buôn trang thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                                               | 4659        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh<br>Bán buôn cao su<br>Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt<br>Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép<br>Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại                        | 4669 |
| 6.  | Trồng cây hàng năm khác<br>Chi tiết:<br>Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm                                                                                                                                                                                          | 0119 |
| 7.  | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm                                                                                                                                                                                                                   | 0128 |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu trang thiết bị y tế                                                                                                     | 8299 |
| 9.  | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa<br>Chi tiết:<br>Phòng khám đa khoa<br>(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                             | 8620 |
| 10. | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược                                                                                                                                                                                               | 7213 |
| 11. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)<br>Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)<br>Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác | 4711 |
| 12. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)<br>Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)<br>Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác                                                                   | 4719 |
| 13. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                         | 4721 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh | 4722 |
| 15. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4723 |
| 16. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã);<br>- Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo;<br>- Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến;<br>- Sản xuất thực phẩm chức năng                                                                                                                                                                                      | 1079 |
| 17. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2023 |
| 18. | Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2029 |
| 19. | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu<br>Chi tiết:<br>- Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2100 |
| 20. | Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2670 |
| 21. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7730 |
| 22. | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3250 |
| 23. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3313 |
| 24. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ trang thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                                           | 4772 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

Thời gian đăng từ ngày 26/10/2022 đến ngày 25/11/2022

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức        | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | BÙI NGỌC<br>THUẬN  | Phố Tân Nhất,<br>Thị trấn Nho<br>Quan, Huyện Nho<br>quan, Tỉnh Ninh<br>Bình, Việt Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 50.000        | 500.000.000              | 50,000       | 0370820015<br>03                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Tổng số                            | 50.000        | 500.000.000              | 50,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>QUANG TÚ | Xóm Tây, Thôn<br>Đa Phúc, Xã Sài<br>Sơn, Huyện Quốc<br>Oai, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 48.000        | 480.000.000              | 48,000       | 0010810271<br>78                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           | Tổng số                            | 48.000        | 480.000.000              | 48,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                           |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |             |                                                                                                  |                           |       |            |       |              |
|---|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|------------|-------|--------------|
| 3 | BÙI VŨ DŨNG | 1/2 Căn 531, Nhà E1, Tập thể Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 2.000 | 20.000.000 | 2,000 | 036084003936 |
|   |             |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |             |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |             |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |             |                                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |             |                                                                                                  | Tổng số                   | 2.000 | 20.000.000 | 2,000 |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BÙI NGỌC THUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037082001503

Ngày cấp: 11/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phố Tân Nhất, Thị trấn Nho Quan, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phố Tân Nhất, Thị trấn Nho Quan, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội